TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2024/HS-ST
Ngày 20-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cao Biền và ông Nguyễn Đình Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiệp, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hoài An - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN TẤN M, sinh năm 2001; ĐKHKTT và nơi ở: thôn Y, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. ĐỖ NHƯ T2, sinh năm 1976; ĐKHKTT và nơi ở: Số A T, Tổ A, phường N, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Như L (đã chết) và bà Đỗ Thị T1 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Hải N và 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phạm Văn K, sinh năm 2006; ĐKKHTT: thôn H, xã T, huyện L,

tỉnh Hòa Bình; chết ngày 28/9/2023.

Người đại diện theo pháp luật của anh Phạm Văn K: Bà Phạm Thị C, sinh năm 1976; ĐKKHTT: thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 22/9/2023, Đỗ Như T2 (có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 29T1-376.19 đi từ Khu Đô thị P để về nhà ở phường N, quận H, thành phố Hà Nội. Lúc này, T2 có nồng độ cồn trong cơ thể là 104,53 mg/dL (theo Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 23/9/2023 của Bệnh viện Q, nhận mẫu xét nghiệm lúc 01 giờ 08 phút ngày 23/9/2023). Khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, T2 điều khiển xe mô tô đi trên đường H, di chuyển từ đoạn cổng Khu Đô thị P đi qua ngã tư đường H giao cắt với đường V thuộc phường P, quận H (hướng từ cổng Khu Đô thị P về phường H). Cùng lúc này, Nguyễn Tấn M1 (không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS 29X1-942.37 phía sau chở anh Phạm Văn K di chuyển từ đường V hướng từ phía đường C đi ra đường Q, quận H. Mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, khi đó thời tiết không mưa, trời tối, đường có đèn cao áp chiếu sáng, mật độ tham gia giao thông vắng. Khi xe của T2 và M1 cùng tiến vào ngã tư H giao cắt với đường V, do cả T2 và M1 đều không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức cần thiết khi qua đường giao nhau, dẫn đến phần đầu xe mô tô Honda Wave BKS 29X1-942.37 do M1 điều khiển đã va chạm vào mặt ngoài phía dưới càng giảm xóc trước bên phải xe mô tô Honda Airblade BKS 29T1-376.19 do T2 điều khiển làm M1, K và T2 cùng ngã ra đường và bị đa chấn thương, được đưa vào Bệnh viện Q cấp cứu và điều trị; hai phương tiện mô tô đổ ra lòng đường. Hậu quả:

- Anh Phạm Văn K bị đa chấn thương: Chấn thương sọ não nặng, máu tụ dưới màng não diện rộng, vỡ xương trán phải, thái dương trái, chấn thương ngực kín. Được cấp cứu tại Bệnh viện Q từ ngày 22/9/2023 đến ngày 28/9/2023 do tình trạng sức khỏe xấu, gia đình đưa K về quê nhà, đến khoảng 22 giờ ngày 28/9/2023, anh K tử vong tại nhà riêng ở xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Nguyễn Tấn M1 bị đa chấn thương: Gãy xương chính mũi, vết thương sây sát da vùng mặt, tay, chân, cấp cứu tại Bệnh viện Q từ ngày 22/9/2023 đến ngày 28/9/2023 ra viện.

- Đỗ Như T2 bị đa chấn thương: Gãy hở mắt cá ngoài chân phải, vết thương phần mềm mu chân phải, sây sát da rải rác toàn thân, được cấp cứu tại Bệnh viện Q từ ngày 22/9/2023 đến ngày 04/10/2023 ra viện.

- Xe mô tô Honda Wave BKS 29X1-942.37 và xe mô tô Honda Airblade BKS 29T1-376.19 đều bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu nâu đen, BKS 29T1-376.19 (đã qua sử dụng). 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, BKS 29X1-942.37 (đã qua sử dụng) kèm 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Tấn M1 do Công an huyện C, thành phố Hà Nội cấp ngày 05/02/2021.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, trưng cầu giám định, thu thập dấu vết, tài liệu liên quan, kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 23 giờ ngày 22/9/2023, thể hiện: Vị trí xảy ra vụ tai nạn giao thông tại ngã tư đường V - H, chiều từ đường C đi L. Ngã tư đường V - H được tổ chức có tín hiệu đèn giao thông. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, đèn giao thông tại ngã tư là đèn sáng nhấp nháy. Đường V được tổ chức giao thông 02 chiều xe riêng biệt được phân định bởi dải phân cách cứng có trồng cây ở giữa, chiều đường từ C1 đi Lê Trọng T3 được chia làm 03 làn đường rộng 13m30 được phân định với nhau bằng vạch kẻ sơn đứt quãng màu trắng. Làn trong cùng sát dải phân cách giữa đường rộng 7m30, 02 làn còn lại rộng lần lượt là 3m80 và 2m20; đường H rộng 27m, khu vực xảy ra tai nạn được trải nhựa nhẵn, phẳng, thẳng. Điểm mốc được xác định là trạm biến áp chiếu sáng số 1 V đặt trên vỉa hè đường V, mép đường chuẩn được xác định là mép vỉa hè bên phải đường V (chiều từ C1 đi L); các dấu vết, phương tiện của vụ tai nạn đều nằm trên ngã tư V - H theo chiều từ C1 đi Lê Trọng T3, thứ tự các dấu vết, phương tiện để lại như sau:

- Vết cày (1) kích thước (23x0,05)m có chiều hướng từ C1 đi Lê Trọng T3. Điểm dấu vết (1) cách mép đường chuẩn 2m30; điểm cuối của vết (1) cách mép đường chuẩn là 7m10. Đo dọc đường từ đầu điểm vết (1) về phía Lê Trọng T3 đến ngang điểm đầu của vết cày (2) được 2m70. Đo từ điểm đầu vết (1) dọc đường về phía C1 đến ngang điểm mốc chuẩn được 4m90.

- Vết cày (2) có kích thước (13x0,03)m có chiều từ C1 đi Lê Trọng T3. Điểm đầu vết cày (2) cách mép đường chuẩn 1m90. Điểm cuối vết (2) trùng với điểm tiếp xúc của chân chống giữa bên phải xe mô tô BKS 29T1-376.19 (4) với mặt đường.

Đo từ điểm đầu vết cày (2) dọc đường về phía đường L đến ngang tâm vùng mảnh vỡ (3) được 9m70.

- Vùng mảnh vỡ (3) có kích thước 3m40x5m10, có chiều từ C1 đi Lê Trọng T3. Đo từ tâm vùng mảnh vỡ (3) dọc đường về phía Lê Trọng T3 đến ngang tâm hình chiếu đầu trục bánh trước bên phải xe mô tô (4) là 2m70.

- Xe mô tô BKS 29T1-376.19 đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe chếch hướng Cienco 5, đuôi xe chếch hướng Hoàng Đôn H. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước về sau bên phải của xe mô tô (4) vào mép đường chuẩn được 1m05 và 0m17. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phải xe mô tô (4) dọc đường về phía Lê Trọng T3 đến ngang hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phải xe mô tô (5) là 5m36.

- Xe mô tô BKS 29X1-942.37 (5) đổ nghiêng bên trái trên mặt đường. Đầu xe hướng đường H, đuôi xe chếch hướng V. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước về sau bên trái xe mô tô (5) vào mép đường chuẩn được 8m40 và 7m34. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên trái xe mô tô (5) dọc đường về phía C1 đến ngang điểm cuối của vết cày (1) là 0m30.

Ngày 28/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H có Quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi đối với Phạm Văn K; yêu cầu xác định nồng độ cồn trong máu của K. Tại Bản kết luận giám định tử thi số 1297/1261/KLGĐTT-TTPY ngày 24/10/2023 của Trung tâm P kết luận:

Kết quả khám nghiệm: Bầm tụ máu tổ chức dưới da; Phù não toàn bộ bán cầu não trái; Tụ máu dưới da đầu bán cầu não trái; Tụ máu đáy não; Rách màng cứng; Tụ máu dưới màng cứng rải rác hai bên bán cầu; Não, tiểu não giảm trương lực; Tụ máu tiểu não; Dập não, dập cầu não; Vỡ khớp trán đỉnh; S đang đóng vảy rải rác vùng đầu mặt, hai tay và hai chân. Nhiều khả năng do va chạm với vật tày gây nên.

Kết quả xét nghiệm, giám định khác:

- Mô bệnh học: Dập não, dập cầu não, dập tiểu não; Tổn thương mạch lan tỏa.

- Giám định độc chất: Mẫu máu của nạn nhân Phạm Văn K giám định: Không tìm thấy E.

Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Văn K, sinh năm 2006, tử vong do: Chấn thương sọ não nặng.

Ngày 27/10/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định T4 Bộ C2 xác định cơ chế hình thành dấu vết và dấu vết va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện xe máy, vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện xe máy trên mặt đường tại

hiện trường. Tại Bản kết luận giám định số 7949/KL-KTHS ngày 13/11/2023 của V Bộ C2 kết luận:

1. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 29X1-942.37 với xe mô tô biển số 29T1-376.19, dấu vết va chạm đầu tiên ở hai phương tiện này:

- Dấu vết trượt mất cao su màu đen ở bên trái mặt lăn, má bên trái lốp bánh trước xe mô tô biển số 29X1-942.37 và dấu vết biến dạng, trượt xước bên trái vành bánh trước xe mô tô này có chiều từ mặt lăn vào vành, từ vành vào tâm trục bánh xe, là dấu vết va chạm dầu tiên ở xe mô tô này (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài phía dưới càng giảm xóc trước bên phải xe mô tô biển số 29T1- 376.19. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29T1-376.19 tại vị trí này có chiều từ sau về trước, là dấu vết va chạm đầu tiên ở xe mô tô này (ảnh 6, 8 trong bản ảnh giám định).

- Các dấu vết còn lại ở xe mô tô biển số 29X1-942.37 và ở xe mô tô biển số 29T1-376.19 được ghi nhận trong "Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông" của Công an quận H hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

2. Vị trí va chạm trên mặt đường tại hiện trường giữa xe mô tô biển số 29X1-942.37 với xe mô tô biển số 29T1-376.19 là ở trước đầu dấu vết cày ký hiệu số (2) trên hiện trường, thuộc phần bên phải đường V hướng từ C1 đi Lê Trọng T3, nhưng không xác định được cụ thể làn đường xảy ra tai nạn.

Ngày 03/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H có Quyết định trưng cầu giám định số 773, 774, trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ C2 giám định tỷ lệ thương tích và cơ chế hình thành thương tích của Đỗ Như T2 và Nguyễn Tấn M1.

Kết luận giám định thương tích số 8150/KL-KTHS ngày 13/11/2023 của V Bộ C2 kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Như T2 tại thời điểm giám định là 32%. Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của anh Đỗ Như T2 do tác động tương hỗ với vật tày gây nên.

Kết luận giám định thương tích số 8151/KL-KTHS ngày 13/11/2023 của V Bộ C2 kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể Nguyễn Tấn M1 tại thời điểm giám định là 28%. Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của anh Nguyễn Tấn M1 do tác động tương hỗ với vật tày gây nên.

Ngày 23/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H xác định giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông nêu trên. Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận

H, kết luận: Giá trị thiệt hại tài sản xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 29X1-942.37 bị cong vành trước, xô lệch, cong nan hoa bánh trước, vỡ cánh yếm chắn gió hai bên… là 2.800.000 đồng. Giá trị thiệt hại tài sản xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 29T1-376.19 bị vỡ cánh yếm chắn gió bên phải, móp méo ốp nhựa bàn để chân bên phải, khung bị cong dồn từ phải qua trái, vỡ cánh yếm chắn gió bên trái… là 2.000.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 29X1-942.37 đăng ký sở hữu hợp pháp của Nguyễn Tấn M1; xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 29T1-376.19 đăng ký sơ hữu hợp pháp của Đỗ Như T2. Ngày 24/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các phương tiện cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Tấn M1 và Đỗ Như T2.

Về trách nhiệm dân sự: Đỗ Như T2 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Phạm Văn K số tiền 200.000.000 đồng; Nguyễn Tấn M1 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Phạm Văn K số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của anh K là bà Phạm Thị C (mẹ đẻ của anh K) đã nhận số tiền bồi thường 270.000.000 đồng và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm về dân sự, đồng thời có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Tấn M1 và Đỗ Như T2.

Trong giai đoạn điều tra, các bị cáo Nguyễn Tấn M1 và Đỗ Như T2 khai nhận hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 114/CT-VKS-HĐ ngày 09/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố như sau:

- Nguyễn Tấn M1 bị truy tố về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đỗ Như T2 bị truy tố về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tấn M1 và Đỗ Như T2 khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa các bị cáo khai báo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu khác, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố các bị cáo theo

tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng hình phạt tù để răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lỗi vô ý; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm hình phạt nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 54, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn M1 từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 54, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đỗ Như T2 từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, bà Phạm Thị C vắng mặt tại phiên tòa, trong giai đoạn điều tra và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà C đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám xét phương tiện, Kết luận giám định dấu vết, Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 22/9/2023, Đỗ Như T2 (có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô khi có nồng độ cồn trong cơ thể là 104,53 mg/dL) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 29T1-376.19 di chuyển qua ngã tư đường H giao cắt với đường V thuộc phường P, quận H, thành phố Hà Nội (hướng từ cổng Khu Đô thị P về phường H). Cùng lúc đó, Nguyễn Tấn M1 (không có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS 29X1-942.37 phía sau chở anh Phạm Văn K di chuyển trên đường V (hướng từ phía đường C đi ra đường Q) tiến vào ngã tư giao cắt với đường H. Tại ngã tư không có vòng xuyến, khi đó đèn tín hiệu giao thông đang ở chế độ đèn vàng nhấp nháy. Do cả M1 và T2 đều không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức cần thiết khi qua đường giao nhau, dẫn đến phần đầu xe mô tô Honda Wave BKS 29X1-942.37 do M1 điều khiển đã va chạm vào mặt ngoài phía dưới càng giảm xóc trước bên phải xe mô tô Honda Airblade BKS 29T1-376.19 do T2 điều khiển làm M1, K và T2 cùng ngã ra đường và bị đa chấn thương, được đưa vào Bệnh viện Q cấp cứu và điều trị. Hậu quả: anh Phạm Văn K tử vong vào ngày 28/9/2023; Nguyễn Tấn M1 tổn thương cơ thể 28%; Đỗ Như T2 tổn thương cơ thể 32%.

Hành vi của Đỗ Như T2 đã vi phạm các khoản 8, 23 Điều 8; điểm c khoản 3 Điều 10; khoản 1 Điều 24 của Luật giao thông đường bộ.

Hành vi của Nguyễn Tấn M1 đã vi phạm các khoản 9, 23 Điều 8; điểm c khoản 3 Điều 10 của Luật giao thông đường bộ.

Như vậy, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên đường bộ, M1 và T2 đã vi phạm các quy định của Luật Giao thông đường bộ, là nguyên nhân gây tai nạn, hậu quả 01 người chết. Hành vi của các bị cáo thỏa mãn dấu hiệu của tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Căn cứ các vi phạm nêu trên của mỗi bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố các bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điều khoản viện dẫn trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét trách nhiệm hình sự trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo thấy rằng: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông, làm chết 01 người, gây đau thương tang tóc cho gia đình bị hại.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: cả hai bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải; bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm hình phạt nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét các các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể xử phạt các bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt. Trong vụ án này, lỗi hỗn hợp thuộc về cả hai bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo; cả hai bị cáo đều bị hậu quả thương tích tổn thương cơ thể do tai nạn; hiện các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo nói riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo; các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn M1 và Đỗ Như T2 phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Tấn M1 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm

tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn M1 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Tấn M1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Đỗ Như T2 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Như T2 cho Ủy ban nhân dân phường N, quận H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đỗ Như T2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Tấn M1 và Đỗ Như T2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/6/2024; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi đương sự cư trú hoặc cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:
- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Ánh